NĂM THỨ MƯỜI. — SỐ THỨ 1624 MỖI SỐ : 0 $ 02 NGÀY THỨ NĂM 17 AOUT 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Un An (y compris les primes spéciales pour Hanoi et la province)	Sept mois (id.)	Cinq mois (id.)	Trois mois et Hanoi-ville	Neuf mois (id. Pour le cas Hanoi-ville seul)	Hanoi-ville	Province
Một năm.	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	9 $ 00	
Các làng và Các công-sở	»	8. 00	8. 00	9. 00	9. 00	»	
Sáu tháng.	3. 00	3. 50	3. 20	3. 20	3. 30	4. 50	
Ba tháng. .	1. 50	1. 75	1. 60	1. 60	1. 65	2. 25	
Một tháng. .	0. 50	0. 60	0. 55	0. 55	0. 60	0. 75	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.

4e page	*Une seule insertion.* . . . 0 $ 30 le c/m
	Par contrat annuel
	Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 18 le c/m
	Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
	Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái nạn com-đen ở nước ta

CÓ THỂ TRỪ ĐƯỢC KHÔNG MÀ NGÀY CÀNG THẤY NHIỀU NGƯỜI GHIỀN ĐẮM?

Ở xã-hội ta thật thấy lắm những cái thị hiếu hại người, như thuốc lào, như rượu đều là thứ nhu-yếu nguy đến thân gia cả. Song những cái ấy hại cũng không quá như thuốc phiện. Cái thứ cơm đen mà quốc-dân ta nhiều người bám lấy thật có thể chết người hại chả. Một thứ cơm mà ăn có thể chết người hại cha, thế thì chẳng đáng nguy cho xã-hội ta lắm sao! Những người là mắc nghiện, dầu biết rằng hại nhưng khó mà bỏ được, cái sức cám dỗ hơn của ông Thần A phiến có thể làm cho người nghiện chết đi sống lại như chơi, vậy nên cái tình cảnh ấn cũng chết chẳng ăn cũng chết thật là hợp với người nghiện lắm. Thế mà ngày nay ta còn thấy nhiều người tập lấy cái nghề-nghiệp hay ấy, thì ra bởi cái hại nó không rõ rệt mà không biết, hay là biết mà cũng cứ đâm đầu vào?

Mà thật thế! cái nghiệp bán đen ở ta, nhiều người còn lấy làm lịch-sự, lấy làm thú-vị, cho nên cái thuốc phiện nó mới đòi chết quốc-dân ta vào ngọn lửa thiêu thân, hút hết tiền tài ta vào dọc-xe vô lại, biết bao nhiêu là của là người. Nói rút lại ở ta thật thấy lắm người biết hại mà không biết tránh, chịu khổ mà không chịu chừa, chẳng những không biết tránh không biết chừa mà thôi, lại còn tán-dương cái thần-lực của a-phiến để rủ người xuống hố, đưa cổ vào tròng, cho nên cái nạn bẹp tai mới thấy càng ngày càng dữ. Ôi cái ngọn đèn lé-lói để là cái hỏa-khanh, cái phao dầu nóng chờ để là cái tử-hải của con Tạo bày ra để đốt cháy gìm ngạt con nhà Nam-Việt bỏ mình vào đó hay sao?

Ta thử lấy con mắt quan sát mà xem hàng cơm nào chẳng có bán đen, thành phố nào không có tiệm thuốc, nhà quan có bán đèn đãi khách, hồng lâu có bán đèn cung tân, đám khao nào không có bán đèn, tiệc hạ nào chẳng có thuốc phiện, thành phố có người nghiện, thôn quê có người nghiện, già cả mượn cái bán đèn để tiêu nhàn, trai trẻ hút năm ba khói để giúp sức, kẻ ôm dùng để chữa bệnh, người sẩu lấy đó giải phiền, bọn con bạc làm năm ba khói để tỉnh thức, kẻ đi xa hút một vài hơi để chống nước, biết bao nhiêu kẻ mắc nghiện. Vậy nên ta thấy các bạn tu mỹ, các hàng cân quắc, trên từ những bực quan trường, dưới đến mấy anh phu xe, mấy chú trùm ăn mày, — không biết phu xe trùm-ăn-mày cũng nghiện, hay là nghiện mà phu xe trùm-ăn-mày, — kẻ sang người hèn, kẻ giàu người khó, nhan nhản là người nghiện, thật không hạng người nào là không có người mắc, ngán thay!

Thế mới biết cái tên cơm đen ai đặt ra thật là đúng, vì người nghiện có lẽ cần thuốc phiện hơn cơm. Bọn khách trú bán những dọc-xe mặt tẩu, chống đông ngồn ngang, những cái chụp đèn thủy tinh sơn đỏ sơn xanh, vẽ hoa mai lá, bao nhiêu mà chẳng tiêu thụ hết. Thế mới biết ở xã-hội ta, con cháu đức Lê-ngọa-triều sinh sôi đông đúc, tinh-nhân có à Phù-dung dan díu đắm say, ông Thần Nha phiền còn cám quyến sinh sát quốc dân ta một số khá to, mà kẻ xin vào nhập tịch ở dưới khu-vực quản-trị của ngài vẫn thấy chen chân nối gót, ôi! cái hại biết bao giờ trừ.

Một nước cần có kinh-tế, một người cần phải sinh hoạt. Bây giờ những người nghiện đã chẳng làm gì lợi cho nhà ích cho nước thì chớ, lại còn phá hoại cho kinh tế phải lâu-chi, sinh-hoạt phải quẫn-bách; nhà cửa ra tro, trâu bò vào lọ, ngõ ăn núi lở, gánh vàng đổ sông. Chẳng nghĩ xa đến đồng bào thì thôi, hà những điều sinh hoạt trong nhà lại không nghĩ đến. Đó là một điều hại.

Một người quí nhất là sức khỏe một nước cần nhất là giống nòi. Bây giờ người nghiện mắt lõm mũi thâm, da chì mặt bủng, cái thân thể yếu ớt, đã là cái nguyên-nhân cho các bệnh, mà nhất là bệnh đau phổi, đến khi sinh con để cái tật ấy nuy như cực kém người, các người ấy đã chẳng nghĩ gì đến nòi giống một dân-tộc thì thôi, hà về phần con cái sẽ thịt chia xương lại không nghĩ tới. Đó là hại điều hại.

Thời thế tạo nên anh hùng, thời giờ làm nên sự nghiệp. Bây giờ người nghiện nằm dài ăn hại, lần lóc vào ngọn móc cái tiêm. Cái quang-âm giá đáng nghìn vàng, ở người thì gây nên chức nghiệp, mưu được thân danh, mà ở mình thì chỉ có cái thân danh ông-nghiện, cái chức-nghiệp thông xe nạo xá, chẳng cần làm cho bổ mẹ vợ con được nhờ thì chớ, hà lại không mưu đền sự hổ khẩu mà để cha mẹ vợ con phải nuôi bảo-có suốt đời thì sao đành lòng. Đó là ba điều hại.

Một nước trọng về dư-luận, một người cần đến khen chê. Bây giờ người nghiện chẳng hết những câu chuyện hài-đàm, bài văn phúng thích, nào lời tế sống, nào câu mia mai, thế mà đều phó cho con gió thoảng qua, ngọn nước chảy tuột, cái lòng tự-ở đâu, cái bụng liêm-sỉ để đâu, đường như đã tán mạn vào cơn khói mịt mù, cái linh-tính của con người thông minh biết bao, mà bây giờ chẳng khác gì cây gỗ vô tri vô thức đến thế. Đó là bốn điều hại.

Một người có danh-dự một người, một nước có danh dự một nước. Những người nghiện ở nước ta hình như quốc-dân đã để dành cho cái huy-hiệu quan-viên thuốc xái nghĩa là biển lận quá lắm, thế thì còn danh-dự gì. Lại nghe đâu người Trung-hoa ở phố Đường-nhân thành Nữu-ước, chỉ vì nhiều người nghiện ngập quá đến nỗi người Mỹ hàng ngày chụp lấy ảnh đem chớp bóng để làm trò cười. Các người nghiện ở nước ta, tuy kẻ thì sắp vấn mẫu, khay đồi mồi, tiêm vàng móc bạc, kẻ thì gối đầu hè khêu đèn đĩa, chia tay xin xái, nhưng nếu vào con mắt người ngoại-quốc, thì đều là những tấn hài-kịch lạ mặt lạ tai, còn sâu lắm rầu nỗi canh, cái thể-diện của quốc dân trong đó cũng có tổn hại. Những người nghiện hút đó chẳng cần gì đến cái danh-dự một nước thì chớ, hà lại nỡ để dày mặt với đồng bào hay sao? Đó là năm điều hại.

(Còn nữa)

B M

ÂU CHÂU ĐIỆN TỈN

HAVAS

Paris, ngày 14 Août 1922

Cuộc hội-nghị Đồng-minh

Các đại-biểu không họp ý nhau về cái vấn-đề triển hoãn trái khoản. Quan Poincaré thì phản đối việc cho nước Đức triển hoãn trái khoản, mà lại không yêu cầu các điều khoản bảo-chứng, song ngài vẫn giữ thái-độ ôn hòa. Vì vậy Hội-đồng giải tán, mà không định quyết xong cái vấn-đề triển hoãn trái-khoản.

Sáng ngày mai thì các đại-biểu sẽ trở về nước.

Paris, ngày 15 Août 1922

Cuộc hội-nghị Đồng-minh

Các quan thượng-thư Đồng-minh quyết nghĩ rằng đến ngày 15 Août nước Đức phải nộp hai triệu livres sterlings. Từ nay liệt-quốc lại được tự do mà đòi tiền đặng.

Hội-đồng giải tán. Cái vấn-đề triển hoãn trái khoản không giải quyết xong. Vì quan Lloyd George nhất định không chịu yêu-cầu nước Đức những khoản bảo chứng kia khác. Các phái-bộ sẽ trở về nước.

Lord Northcliffe tạ thế

Lord Northcliffe tạ thế.

Hoàng-thượng tại Đại-pháp

Ngày 17 Août

Hoàng-thượng đã ngự xuống tàu Anger ngày 11 Août hồi 16 giờ 45. Quan Toàn-quyền Albert Sarraut, quan Toàn-quyền Long cùng nhiều các quan-chức có đến tiễn chúc Ngài ngự giá bình an. Hoàng-thượng có điện lời cảm tạ quan Giám-quốc về việc nghênh tiếp Ngài một cách sang-sốt, và tỏ dạ trung-thành của quốc-dân Việt-Nam đối với nước Đại-pháp.

TIN TRUNG-HOA

Ngày 7 Août 1922

Việc tổ-chức Nội-các. — Bắc-đình đang tổ chức một tòa kế-nhiệm nội các, định chọn những người nào có quan hệ đến sự tà khoản của ngoại-quốc thì lấy làm hợp-tuyển. Lê-nguyên-Hồng vẫn có ý muốn giao cho Nhan-hạc-Khánh tổ chức, nay mai sẽ bọp các phái nghị-viên để lợi sự liên hành.

Việc Lê Thang-thăng. — Thang-hương-Minh nói với Lê-nguyên-Hồng tự nhận rằng khi tới Hồ-bắc rồi, sẽ trù một món tiền trăm vạn để vì Lê tranh tổng-thống. Vì thế mà Lê có chủ-trương việc Thang-hương-Minh đi Hồ-bắc, cũng vì thế mà Ngô-bội-Phu cố hết sức phản-đối việc Thang-hương-Minh đi Hồ-bắc vậy.

Ngày 8 Août 1922

Việc Nội-các. — Tòa kế-nhiệm nội các quyết giao cho Đường-thiện-Nghi, nhưng Đường tất không chịu đến. Lê-nguyên-Hồng hãy tạm giao cho Nhan-hạc-Khánh thay quyền. Nhan-hạc-Khánh tuyên bá rằng khi nào Đường đến thì sẽ xin cáo.

Nhan-hạc-Khánh lại giục Đường-thiện-Nghi về việc tổ-chức nội-các. Nhan nói : Võ luận Đường có đến hay không, cũng nên tuyên bá cái ý kiến thống nhất.

Ngô-cảnh-Liêm phản đối việc Trương quốc-Kim tổ-chức nội-các rất kịch-liệt.

Ngày 9 Août 1922

Việc Nội các. — Lê-nguyên-Hồng đình phán-nước việc thống-nhất, nhất-quyết giao cho Đường-thiện-Nghi tổ-chức tòa Nội-các. Ngoại-giao bộ tổng-trưởng thì cứ để cho Nhan-hạc-Khánh, còn lục-quân tổng-trưởng thì dùng Trương-quốc-Kim, mà hải-quân tổng trưởng thì dùng Tài-trấn-Bằng. Nếu Đường không đến nhận chức thì Nam, Trương và Tài đều có cái bí-vọng thay Đường mà tổ-chức Nội-các.

Việc Giáo-dục. — Thang-nhĩ-Hòa là Giáo-dục-bộ thứ-trưởng trình xin trích số tiền quan-thuế lấy 3% vạn cấp cho việc Giáo-dục. Nếu Nội-các hội-nghị không cho thì sẽ xin từ-chức. Hiện nay Nội-các hội nghị chỉ cho có 7 vạn.

Cái quan-niệm ta đối với xã-hội

NGÀY NAY NÊN THẾ NÀO?

Vào mấy năm nay, khắp trong thế-giới sự giao-thông đều đã mở mang, mà cái tư-tưởng cũng theo đó ngày thêm đổi mới. Cái phong-trào ấy có thể-lực hành-trướng rất mạnh, theo chiều thuận thế ào ào mà tràn tới vào trong đất nước ta. Các bậc có kiến-thức thông thiệt, chán về nỗi dân-trí hủ bại, xã-hội đổi tệ, muốn nhân nay mà đổi mới thay cũ, tấm lòng sốt sắng đã thấy mỗi ngày một cao. Nhưng cái lý-tưởng đó phát hiện ra đối với nhất bàn xã-hội cũ của ta, có nhiều điều chỗ mắc, rồi vì đó mà khiến cho dư-luận nên nhiều nỗi phân vân, người thì thích cái tân, kẻ thì ưa cái cựu, cũng có kẻ chấp trung mà nói tân cựu phải nên dung hòa. Đối với cái dư luận đó ta cũng không cần phân đoán nên chăng, chỉ xin nói rằng, dù sao mặc lòng, mong thay khi muốn bảo-thủ hay muốn cải-lương thế nào, ta tưởng tự mình đối với xã-hội phải cần có một cái quan-niệm chính xác đã, chứ nếu chỉ bằng có cái trí nông nổi, cái tài nhỏ mọn, thì dẫn tận hay cựu ta quyết cũng không khi nào có thành công.

Vậy trước khi ta muốn giải-quyết cái vấn-đề xã-hội thì ta cần phải đem cái vấn-hóa của ta so sánh với cái xã-hội mà ta định lấy làm qui-tắc ấy xem hơn kém nhau thế nào; mà muốn biết được cái vấn-hóa hơn kém thì trước phải đối chiếu cái hoàn-cảnh của ta với người khác nhau ra làm sao. Ta có liền giải được như thế thì ta mới có được một cái quan-niệm chính xác, để mong giải-quyết cho khỏi sai lầm.

Xã-hội ta theo về cái văn-hóa phương Đông; vị trí ở vào xứ nóng nực mưa, về cái hoàn-cảnh ấy cho nên phải lấy nông-nghiệp làm cái phương pháp sinh-hoạt. Xã-hội cốt nước văn-minh ấy-cần-là theo cái văn-hóa phương Tây, các nước phần nhiều chung quanh giáp bể như nước Anh-cát-lợi, nước Tây-ban-nha, nước Ý-đại-lợi, vân vân, đều là nước ở về phần bể, vì cái hoàn-cảnh ấy cho nên phải lấy thương-nghiệp làm phương-pháp để sinh-hoạt. Sinh-hoạt đã không cùng, cho nên cách ứng dụng của sự sinh-hoạt cũng khác hẳn, lần dần mà cái thể-lực hoàn cảnh, biến đổi cả tính chất của dân-tộc, nghiệp nông thì tính chất hậu trọng, mà nghiệp thương thì tính chất khôn khéo. Tính chất dân-tộc đã không cùng cho nên sự hành-vi cũng đến có cái đặc điểm khác nhau, nghiệp nông thì ưa bảo-thủ, mà nghiệp thương thì thích cạnh tranh. Bởi những lẽ khác nhau ấy cho nên tinh-thần phong-tục, tập-quán, chế-độ theo đó mà mỗi đằng đều có một vẻ riêng. Vậy nay đổi chiếu so lược ra sau này, xin các nhà có nhiệt-thành với xã-hội ta sẽ coi đó mà tự cầu lấy một cái quan-niệm chính-xác vậy.

Xã-hội nông nghiệp, thì chỉ cậy về vật sản thiên-nhiên, không phải cần ngoài mà cũng đủ ; và đã lấy nghiệp nông làm cốt, thì nhân nhập được, cho nên đề sinh ra cái tính tự tôn tự đại mà thiên lệch về phương diện bảo-thủ, về chăng nông nghiệp toàn nhờ về thiên-thời, được mất cốt ở sự may rủi cho nên thành ra một cái tính ỷ-lại tự nhiên.

Xã-hội thương nghiệp, mậu dịch tấn phiền, giao thông phiền tạp, cái văn-hóa của các dân-tộc nhân cơ hội giao thích mà sinh ra chỉ khí cạnh tranh tranh trương. Thương nghiệp mà thông đồng được, thịnh đạt được là phải nhờ có công nghiệp mới gây nên, mà phần vật-sản cung cấp không được phong phú như các nước nghiệp nông, rồi ra cái lòng cạnh tranh nhân đó mà mỗi ngày một rộng lan ra, cho nên khoa học đến đã phát đạt một cách mau chóng.

Những điều kể trên đó là so sánh hai xã-hội hơn kém nhau ví dầu, mà chỉ xin trích riêng cái đoản-xử của mình và cứ riêng cái sở trường của người hơn kém rành rành, biết người biết ta, có định được cái quan-niệm chính xác rồi thì sau mới phân đến sự giải-quyết. Vậy thì sự giải-quyết là ở ta phải biết bảo-tồn những điều hay của ta, mà lại phải lấy điều hay của người mà bổ cứu những sự dở. Nếu không chịu để ý vào cái văn-hóa và cái hoàn-cảnh là hai cái yếu điểm của một xã-hội mà tìm ra được sự hơn kém ấy, thì dù thuộc sử phải cũng lấn. có tâm huyết nhiệt thành rồi cũng đến dần dần cũng chỉ thán dài thở dốc, bó tay mà chịu không gỡ ra được cái mối bối-rối khó khăn ; đã là phải thì cựu có cái chỉ bảo-tồn trọng hận đến đâu nữa, cũng chỉ tổ làm cho trở ngại sự tiến-hóa mà cái nỗi hổ-ngại càng ngày càng thêm. Tân mà chỉ cựu mà chỉ, tất cảnh đều là tội-nhân trong xã-hội.

Thật thế, việc trong thiên hạ, tự muốn thì-hành đối-phó như thế nào, thì ta phải tự định lấy cái chủ-kiến, nghĩa là cái quan-niệm cho được đúng thông. Nếu chỉ lấy một cổ tâm tỉ-lệ thì không đúng mà lại liều to. Vì lẽ biến thiên của hoàn-cảnh và văn-hóa, mỗi nơi mỗi khác, mỗi lúc mỗi đổi, cho nên cổ cái ở ta là cổ mà ở người là mới, lại có cái ở ta là mới mà ở người là cổ. cho nên ta không thể lấy mới cũ làm qui-tắc nhất định trong sự giải-quyết vấn-đề xã-hội này. Chẳng thế thì sao một nhà đại văn-học nước Anh đã từng khen ngợi cái cách tổ-chức xã-hội của các nước Đông-phương ta, là biết trọng sỉ nông mà khinh công thương, cho là một cái ưu-điểm văn-minh đáng nên bắt-chước, cái mà người lấy làm văn-minh ấy có phải là cái cổ của ta mà nhiều người mình đã cho là hủ bại rồi đó không? Mà muốn đổi lấy cái phương diện ấy theo về phương diện công thương đó không? Suy một cái lý ấy, thì bảo ai cũng rõ không còn có nghi ngờ gì nữa. Ôi! Cái vấn-đề xã-hội, ta đương mong chờ phương giải quyết, nhưng ta còn mong chờ cái quan-niệm của các nhà thức thời đạt thế ra làm sao.

S. B.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Nghề đánh cá ở mấy tỉnh mặt đồng xứ Bắc-kỳ

Loài cá là một thứ hải-vật rất nhu yếu cho loài người, vì vẫn dùng nó làm thường thực vật-liệu, đã là thứ thường-thực vật-liệu thì nghề đánh cá không phải là nghề lợi nhỏ, xem như cõi Đông-pháp ta, ở xứ Cao-mên, có cái hồ-bỏ (4) (4) là một cái hồ rất lớn, thông với sông Mekong, khi nước cạn thì người xứ ấy có đến hàng 30.000 người vào hồ mà đánh cá, hoặc muối, hoặc làm mắm, hoặc phơi khô, đem bán các xứ khác, thế thì đánh cá là một nghề lợi cần dân ven bờ sông bờ bể.

Xứ Bắc-kỳ ta như Hải-dương thì huyện Đông-triều, Thanh tâm, Thanh-hà, Kim-thành ; Kiến-an thì huyện Tiên-lãng ; Tuấn-hình thì huyện Tuyên-anh (1), số dân đã ăn cá cũng nhiều. Vì những nơi ấy kỳ-quả đã tương tế lại với xe dân ngựa it nhiều, nên đã biết được nguyên-ấy, liệu đây xin trình-thuật dân này nguyên-quán ở đâu? đi-trú giang phận nào? đã dùng đánh cá những gì? cách thức đánh cá thế nào? và những điều khiếm-khuyết, điều thiệt hại của nghề này để đồng-bang ta tiện làm mà tìm phương bổ-cứu cho, tưởng không phải là không có ích cho dân này vậy.

Nguyên-quán người đánh cá và dị-trú giang phận nào?

Người đánh cá nguyên quán phần nhiều ở huyện Thanh-lâm (Hải-dương); vì nh.ền làng không có ruộng cấy lúa, chỉ đi hải vi điền, cho nên một nước sông Thái-bình và phụ-lưu sông ấy chính là những « thủy-hương » cho dân hai này lưu-trú, để có nơi bến xanh từ đời Gia-long nơi rõ tổng giang-phận ; mỗi giang phận độ mươi hai bến ở chung với nhau, sinh-nhai trên mặt nước, gọi là hàng dây (vì người ta đóng dây từng hàng) ; tức là dân thủy-cư (2), mỗi hàng dây thì có người quản-cố, có bằng cấp của quan phủ huyện sở-tại để quản-phòng giang-phận và cai-quản trong vạn ấy, thuộc quyền pháp quan phủ huyện ; còn sự đóng góp ấy chia riêng quan việc làng thì vẫn thuộc nguyên quan. Hiện nay đã có mấy hàng dây biệt-lập nơi xã không phụ thuộc nguyên-quán nữa, tùy tiện ở giang-phận phủ huyện nào thì sắp-nhập phủ huyện ấy. Có một điều là những nơi người ta lưu-trú thì trên bờ sông tuy là đồng-điền của dân trên cạn, nhưng người ta có quyền tự-tiện bao-chiếm lấy một khu rường nhỏ làm chỗ phơi dây, lưới từ bờ sông suốt vào trong đồng điền nết chiếm đài cái dây thì thôi, (hình dạng cái dây sẽ nói ở dưới), người trên cạn không được cản-trở vậy. Đấy là nói dân thủy-cư miền Hải-dương. Kiến-an, còn ở huyện Tuyên-anh Thanh-hình thì có làng Quang-lang cũng có hải vi điền, ở ngay cửa hộ tức là một cửa sông phụ lưu sông Thái-bình gần với cửa bể Hải-phòng, thì lúc đánh cá mới ra bể mà thôi.

Đồ dùng đánh cá những gì? — Gai, day, tre, gỗ và tơ là những vật liệu bất-khả khuyết của nghề đánh cá này; gái thì để đan dây, lưới, xem rõi, cái dây hình như cái lòi thì dài đơm cả ở giữa dòng sông, dài độ 15 thước tây, đầng miệng thì to vòng trộn độ 12, 13 thước tây, có cái vại có 2 cái giềng, rồi đến khúc sâu khúc cạn thì bé dần đi, đến cuối khúc đuôi thì chỉ bé vừa bằng miệng

(1) Tuyên-quan sinh-sản Quảng-gian, Hiệp-cát và Thái-bình thì huyện Tiên-hải, Nam-chính thì huyện Thụy-anh, trong hồn thì huyện Kiến-an và nhiều nơi tiếc đông có nhiều người đánh cá, song không kể chung đây lịch, chỉ lấy những nơi đã thấy không kể.

(2) Toàn hạt xứ Bắc kỳ bỏ đâu có sông nội kỳ lớn nhỏ, thì nơi là có dân thủy-cư.

Bộ Võ Phi Hùng Cậu Hồ Petrus Ký (67–74) cặng Huỳnh Chiêu Đẳng chú Kho Cách Xưa Quận Võ Đường
Từ rofilms của Cornell

cái thời (là cái đựng cá như cái dỏ) để bước thời vào đấy, người làng Hạ-bì huyện Thanh lâm (Hải-dương) làm ra, một cái đáy phải mua đến năm sáu mươi đồng bạc; đay thì đánh đáy bước đáy bước lưới; gỗ để làm sào, bằng gỗ lau cắm giữa sông để quai đáy vào đấy; tre thì làm phạc để quai đáy, làm lại, đan thôi. đan đỏ, đá và sải nháng (sải là thỏ-âm của người ta cũng như ta nói buộc nháng) v. v., nháng thì dùng những cây tre rỗ dài chẻ ra từng mảnh, rồi nối hai mảnh hay ba mảnh làm một, một đầu thì chẳng cắm vào cái sào; to để làm đáy ruốc, con ruốc sẽ nói ở dưới) nó là cái lá rất mỏng người ta khâu như cái mép với và to hơn một tí, ở làng Thử mễ huyện Phong-doanh (Nam-định) làm ra.

(*Còn nữa*).

Vũ-thành, Trịnh-thừa-Long

VĂN UYÊN

Đôi cô trăng

Một đôi cò trắng cánh đồng xanh,
Đậu đậu bay bay khéo hữu tình.
Quẩy chọc vì ai nên nước đục.
Tấm thân trong sạch bẹn ba sinh.

Anh ba que

Bác học từ đâu cái nghệ hay ?
Ba que xoay lộn một bàn tay.
Tháng ngày đầu chợ lừa con trẻ,
Kiếm gạo mong nhờ cái xỏ may.

Bài ca khuyên việc học

(*Trích dịch hai đoạn Tam-tự-kinh*)

Trời sinh ta vốn tính lành !
Tuy là bẩm giống, tập tành cách xa
Vì mà dạy bảo qua loa.
Tính lành biến mất hóa ra tính xằng.
Dạy sao biết được đạo hằng.
Tập rèn đúng mực chuyên cần ra công
Như bà Mạnh-mẫu hết lòng.
Chọn người lân cận để mong con hiền
Mạnh-Kha nhờ học không chuyên.
Vội đem không học coi chẳng liền mà rằn.
Yên sơn bọ Đậu ai bằng.
Biết phương giáo-dục biết đằng khuyên (ngăn.

Đua tươi đan-quế năm chàm.
Gần xa khen ngợi thơm danh muôn đời
Con mà chẳng học rong chơi.
Lỗi cha đèn sách biếng lười phải (chăng ?

Dạy trò mà chẳng nghiêm trang.
Lỗi thầy lười biếng ai mang chê cười.
Đã sinh ra kiếp làm người.
Trẻ mà chẳng học gia đời ngu si.
Ngọc kia giá quí khôn bì.
Nếu không rũa gọt đá thì khác đâu !
Ở đời muốn lẽ rất màu.
Nếu không chịu học hiểu đâu sang bèn
Trẻ thơ ra sức tập rèn.
Gắn thầy gần bạn sách đèn sớm khuya
Hiếu thân đệ nhất đầu đề.
Hoàng-Hương chín nỗi chăm bề (chiếu chăn.

Thuận-hòa kính trọng đàn anh.
Không-Dung lên bốn không tranh lẻ
Tinh phụ tử ngãi quân thần. (phần
Ấy khoa luận-lý trước cần giảng xem.
Gõ đầu trẻ lay đã quen.
Việc gần chớ nhác nghĩa đèn nên tường
Khuôn đúc rặn đuốc đưa đường
Kiêng lời cẩu-thả tránh phường lêm
Sử nhà rõ lẽ chẻ khen. (bèm.
Đường đi lối lại chăm xem họa đỏ.

Học thưa, học vẽ, học đo
Miệng mà đọc được bụng cho hiểu (tường.
Sớm khuya tắc dạ suy lường.
Đẩn đo kim cổ biết đường khuất thân.
Đức Không-tử học thánh nhân.
Còn tôn Hạng-Thác chịu ăn đỗ dành !
Quan càng lớn học càng cần.
Kia ông Triệu-Phủ nhân mình lạ thay !
Cỏ bỏ chép quyển sách dày.
Ôu-Thư bọ Lộ học ngày khó khăn !
Chẻ tre làm sách bịt xanh.
Tôn-Hoằng tụng đọc năm canh khôn (dời !

Được như Tôn-Kính mấy người.
Treo đầu phòng lúc quá vời ngủ quên !
Tô-Tần học tiếp càng chuyên.
Mài giùi sắc đề cạnh bên đùi mình !
Đèn ánh tuyết lửa nang huỳnh.
Tôn-Khang, Trác Dận khốn bần mà
Mãi-Thần gánh củi xa xăm. (chăm !
Vừa đi vừa học chăm chăm khôn dời !
Châu-trần Lý-Mật lệ đời.
Sách đeo sừng để học đòi càng chăm !
Lão-Toàn tiếc dạ đam đam.
Hai mươi bảy tuổi nghĩ cầm nhỡ thời !
Trẻ thơ cỏ học chớ dời.
Kẻo khi đứng tuổi học thời khó khăn
Tâm hai tuổi đại đại đinh.
Khen tài Lương-Hiện dụng tinh làm
Trẻ thơ lập chí cho bền (quên !
Chớ lo nhỡ bước cho phiền chậm
Kia như Lý-Bật, Tô-Oanh. (chân.
Bảy tám tuổi đã ranh tinh mọi nghề.
Đều xanh nối bạn thiếu niên.
Sao cho tinh xảo trăm nghề kẻo thua,
Năng Đọc Vấn, chị Văn cơ.
Liền bỏ riêng để đến giờ còn khen.
Tài giai ta phải đua chen.
Rầu mày để chịu phấn son yếu mềm.
Thần-đồng Lưu-Án ngồi trên.
Tuổi thơ quan cả đôi bên lộc quyền.
Đều xanh nối bạn thiếu niên.
Gắng công học tập là nên ngại gì.
Chó, gà là vật vô tri
Giữ đêm gáy sớm buổng chi phận
Thầy, ông chớ để chẻ cười, (người.
Người mà không học biết đời nào
Trẻ thơ cỏ học vuông tròn. (khôn.
Việc đời gánh vác này còn nặng thân
Trên vì nước dưới vì dân.
Giương danh để vậy biển thân thể nào
Nỗi theo người trước làm sao ?
Phép khuôn để lại người sau học.
Tiền nghìn bọc vạn hẳn hoi (đôi
Cho con cách lấy thơ tới không màng
Dạy con học tập tinh tường.
Ấy kho vô tận vô lường là không.
Chơi chẳng lịch học có công.
Anh em tuổi trẻ dốc lòng đua chen.
Kinh Tam-tự lóc nhóm xem.
Mấy lời khuyên khích đáng khen đáng hàn.

Vậy đem lược dịch rõ ràng
Thầy, trò đọc lại lại càng vui tai.
Phong-trào gặp hội hân hoài.
Ngẫm xem sách cũ nhiều bài công phu.

Cảnh viêm, Đình gia Hân.

Dư luận Nam-kỳ

Nghề bảo-sản ở xứ ta

(*Tiếp theo*)

Cái nạn sản vong của đón-bà và cái nạn yểu-tử của anh nhi ở xứ ta ngày nay vẫn còn nhiều, dẫu rằng sở Hành-y đã lắm công tìm khử, nhưng mà chưa được mấy là công-hiệu. Cũng bởi lòng dân ta cũng phần nhiều chưa chịu tin dụng cách thể hộ-sinh của nhà-nước, cứ thâm dâm theo thói cũ : để thì nằm lửa, ăn cay, uống đắng, thoa ngải thoa nghệ chịu ở trốt tháng trường trông một cái chòi để cất dựa góc bè, cái đầu vung chịu các điều cấm mấy bà mụ quê dốt kia, rồi có bề nào lại để là ma-quỉ làm ra, cậy thế-lực của thầy pháp, bóng, chàng chuyên chữa, rồi việc không xong thì lại đi cho là số mạng ; chứ cũng không lợt phải lòng tin-ngưỡng các bà-mụ đó bao giờ ? Còn anh-nhi mà yểu-tử thì thường nghi cho là con lộn con ranh, hoặc là mạng-cầu vấn-đỏi, chớ ít khi nào để rằng bị chứng tê-phong, hoặc là bà mụ không thạo việc làm do-dáy, hoặc là chậm chạp để cho đứa nhỏ phải chết ngột bao giờ ? Ôi ! các điều tin-ngưỡng nhảm nhí từ bấy lâu nay của đón-bà xứ ta biết bao giờ mới cạnh cải được ? Kia như cách hộ-sinh của người Lang-sa trong các nhà bảo-sản rất kỹ càng sách sẽ, đón bà sinh ít khi đau ốm, con nít sinh ít khi yểu-tử, ngoại trừ những người nào hư thai, hoặc sinh thiếu tháng thì không thể nói được ; chỉ ư lúc làm bổn gặp phải điều trắc-trở cũng là khi ngoại sản mà mang lấy bệnh-dau bi sinh ít khi đau ốm, con nít sinh ít khi yểu-tử, ngoại trừ những người nào hư thai, hoặc sinh thiếu tháng thì không thể nói được ; chỉ ư lúc làm bổn gặp phải điều trắc-trở cũng là khi ngoại sản mà mang lấy bệnh-dau bi sinh ít khi đau ốm, con nít sinh ít khi yểu-tử, ngoại trừ những người nào hư thai, hoặc sinh thiếu tháng thì không thể nói được ; chỉ ư lúc làm bổn gặp phải điều trắc-trở cũng là khi ngoại sản mà mang lấy bệnh-dau bi sinh ít khi đau ốm, con nít sinh ít khi yểu-tử, ngoại trừ những người nào hư thai, hoặc sinh thiếu tháng thì không thể nói được ; chỉ ư lúc làm bổn gặp phải điều trắc-trở cũng là khi ngoại sản mà mang lấy bệnh-dau bi

sinh ít khi đau ốm, con nít sinh ít khi yểu-tử, ngoại trừ những người nào hư thai, hoặc sinh thiếu tháng thì không thể nói được ; chỉ ư lúc làm bổn gặp phải điều trắc-trở cũng là khi ngoại sản mà mang lấy bệnh-dau bi

sinh thai, thì cái nạn sản-vong và cái nạn yểu-tử, trong 20 người kể ra chưa có một. Tuyệt-diệu thay cho cách hộ-sinh nầy, song khá tiếc cho đón-bà xứ ta hãy còn dụ-dự bước đường con làm sao, chẳng chịu tìm mụ tây giúp đỡ ?..! Thiết tưởng : cái nguyên nhân làm mụ tây đây chẳng phải trọn về bổn-tánh dân ta còn thủ cựu mà thôi ; lại cũng bởi dân ta chưa có lòng vững dạy cho trọn những cách thức của sở Hành-y nhà-nước mà ra đó. Chớ chi trong các buồng-hộn chỗ nào cũng vậy, cứ sắt sẵng thi hành theo các thể-lệ hộ-sinh làm mụ ở xứ ta trong lời nghị của quan Toàn-quyền Đông-pháp đề ngày 14 Mars 1919 mà tôi đã dịch ra và đăng nơi báo nầy kỳ trước đây, dẫu rằng hai cái nạn kể trên kia lành không đồng bằng, thì chúng dám được năm bảy phần trong đó chớ nào không. Ai hay ; điều lệ đã buộc vậy, song các bà-mụ chuyên nghề mình một cách xem ra quá ư-tự-do, ai muốn làm mụ thì tự xưng lấy mà làm, đâu có lệnh quan cho đâu có thọ giáo cùng bà-mụ tây nào ? Bởi vậy êm thuận thì thôi, nhược bằng có đỗ-bể điều tai họa chi, thì ngửa mặt phú cho Tòa định xử. Nên chi trong mỗi làng, nếu có thể đếm được, số các bà-mụ không giấy tờ quan cho làm mụ, tưởng chẳng phải là dưới 10 người, các cô mụ tây mà quan cho đến để giúp cho nhơn-dân trong làng thường than phiền rằng ; số sinh giúp cho người ta không được nhiều, là vì cái thế lực của các cô mụ nầy khó sánh cùng các bà-mụ kia, một là lý lợ người, hai là đón-bà xứ ta để sẵn có cái tánh theo xưa, thêm dụng quyền dọng kèn của mấy bà-mụ không giấy đó, nầy nầy tụ họp, rằng đỏ rằng hay v. v... bảo sao các cô mụ tây trí vô làng có tài nào mà thắng nầy bà cho được, dẫu rằng mấy cô mụ nầy là người có học nghề làm mụ đặc phép, vì lòng dân đã nhiễm lấy thói-tục cũ mà không tin dụng đến nầy có thì làm sao cho được việc ?

Vậy muốn cho chắn-chắn việc hộ-sản ở xứ ta, đón bà lành khỏi nạn sản-vong, con nít mới sinh lành khỏi nạn yểu-tử, tôi xin kết cuộc rằng chi hơn là trừ cho tuyệt nghề làm mụ không có phép quan cho, nếu ai trái lệnh, bắt đặng thì phạt, phải lập thêm nhà bảo-sản trong các làng và tăng số các cô-mụ có bằng-cấp hẳn để sinh giúp cho đón bà gần xa trong con làm sản.

(A. H. B) Thế-Trung

HÀI ĐÀM

Bị đánh oan

Con mèo bỏi con chó :
— Sao mày sưng mõm lên thế ?
Chó đáp :
— Tao vừa bị đánh oan.
— Ai đánh ?
— Đề tao kể chuyện đầu đuôi lại cho mày nghe. Nguyên tác nẫy ông chủ xin tiền bà chủ để mua thuốc phiện, bà không cho, thành ra hai ông bà khẳng-khỉu nhau. Tao ngồi xem mãi thấy tình cảnh chán như cơm nếp nát, bèn ngoáp một cái — ai thấy tình cảnh ấy mà không phải ngoáp ! — vừa há mõm, sẵn thanh cải, bà chủ vụt ngay vào mõm tao một cái « đốp » mà bảo : « Lại còn máy nữa cũng lên cơn ngoáp à ! » Máy cũng biết đấy chứ ! xưa nay tao có chán trong hội « Bẹp tai » đâu !

Sơn-phong

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 17 Août nầy, giá bạc ở bổ Nhà nước định là 0 f. 90.

Tàu « Indochine » dụng phải tàu Đan-mạch, — Ông Quản-lý đội Thương thuyền Đông-Pháp có tiếp được của M Ducamin là chủ tàu *Indochine* một bức điện-tín báo rằng chiếc tàu ấy trong lúc có sương mù thì dụng phải chiếc tàu *Sarratia* của Đan-mạch (Danemark) ở gần quãng Québec và Montréal ; hai tàu cùng hỏng rồi bị mắc cạn cả.

Lại có một bức điện tín nữa của quan Lãnh sự Pháp tại Montréal báo rằng tàu *Indochine* tự chữa lấy được khỏi mắc cạn và hiện đương ở Montréal.

Mười năm về sau. — Bộ tiểu-thuyết « *Mười năm về sau* » của cậu Nguyễn-Hải là lệnh-lang của bản-quán chủ-nhiệm đang dịch-thuật thì nay hãy tạm hoãn trong ít lâu, vì cậu sang du học bên Pháp. Khi tới Pháp rồi, nếu có thời giờ, cậu lại sẽ dịch mà gửi về. Nay hãy xin tạm đăng bộ tiểu-thuyết « *Sống hồ ba bể* » của M. Phạm-bội-Châu, để thay vào bộ tiểu-thuyết « *Mười năm về sau* ».

Việc nhà Thực-nghiệp ngân hàng. — Các nhà cổ phần nhà Thực nghiệp ngân hàng họp kỳ đại hội-đồng ngày 12 Août để trục-chuẩn lần dự thảo giao-ước ủy quyền cho một hội quản lý trông nom việc nhà Thực nghiệp ngân hàng. Đầu hội kỳ thì có nhà ngân hàng *Banque de Paris et des Pays-bas*. Trong kỳ Đại hội-đồng ấy, 3/4 trong các nhà cổ phần có đến dự nghị hoặc có cử người đến. Hội quản lý kỳ sẽ thu những số tiền sở-hữu của nhà ngân-hàng làm các việc b nên bàn, mà chuyên riêng các việc ở cõi Viễn-đông.

Tội không phải tay. — Trong mục cáo-bạch của hiệu *Tông-pune-Tài*, số 49, phố hàng Ngang, Hanoi, đăng ở số báo 16?3, ngày 16 Août 1922 ở trang thứ tư. Giá 2 p. 70 một cái đồng hồ đeo *tát* chứ không phải đồng hồ đeo *tay*. Nay xin cải chính lại cho đúng 2020

Thuyền chuyển trong ngạch các quan cai-trị. — M. De Possel Deydier, quan phó cai-trị hạng nhất, tòng sự tại tòa nhì phủ Thống-sứ nay đổi đi Đại-lý Hưng-hóa (Phú-thọ) thay quan cai-trị Loizer đổi đi nơi khác.

Ngạch tùy phái. — M. Phạm-hữu Dũng, tùy phái tại tòa-sứ Hải-dương nay đổi đi Bắc-giang. M. Trần-văn-Thùy ở Bắc-giang đổi về Hải-dương

Tiền đăng bộ. — Sáng hôm nay, tòa Đốc-lý Hanoi đã nhận được mấy hôm đạng 1.615.000 đồng tiền đồng ở Haiphong gửi lên. Đến sáng mai tòa Đốc-lý sẽ đổi cho mọi người như các chuyến trước.

Tản-đà thư-điếm. — Nghe nói ông Tản-đà Ng-khắc-Hiếu là chủ bút Hữu-thanh trước nay về làm việc buôn bán, định mở cửa hàng sách gọi là Tản-đà thư-điếm để buôn bán sách về giấy bút và đem ngũ-kinh tứ-thư dịch ra quốc-văn để in bán. tin đó không biết có thực không, vì không thấy nói cửa hàng mở ở phố nào.

Cấm không được dự thi. — Các học-sinh có tên sau nầy vì gian trá trong kỳ thi bằng Sơ-học Pháp Việt ngày tháng sáu năm 1922, thì cấm không được dự thi

Trong hạn mười năm

Hoàng - kim - Di, quán làng Đại-phong, phủ Thường-tín (Hà-đông).

Đinh-văn-Bảo, nhà ở Hanoi, phố Maréchal Pétain.

Đàm-hữu-Du, quán làng Tiên-hảo, huyện Đông ngàn, tỉnh Bắc-ninh.

Nguyễn văn Mai, quán làng Tam-sơn, huyện Đông-ngàn, tỉnh Bắc-ninh.

Trương - xuân - Khôi, quán làng Tiên-xá, huyện Duy-tiên (Hà-nam).

Vũ-đức-Minh. quán làng Vạn-hội, phủ Thường-tín (Hà-đông).

Trong hạn năm năm

Phạm hữu-Lê, quán làng Liên-thủy, huyện Giao-thủy (Nam-định).

Phạm-đức-Thăng. quán làng Phúc-lâm (Hà-đông).

Lê thế-Vương. quán làng Quan-nhân, huyện Thanh trì (Hà đông).

Quan Đốc-tơ Bi-cơ man

Y-khoa Tiến-sĩ

Chuyên trị về các thứ bệnh :

Bệ sinh, chứng bệnh đàn-bà, căng con-gái, các chứng sài trẻ con. Bệnh đau mắt, bệnh giang-mai và bệnh ngoài da cùng nhiều các thứ bệnh khác, vân vân..

Phòng khám bệnh ở gần cuối phố Gia-long, số nhà 33. Bài đăng từ 1 giờ đến 6 giờ chiều. Ông nói số 314.

2047

Ngạch quan lại. — M. Ng Bách, trí huyện Phúc-thọ (Sơn-tây) và M. Nguyễn-ngọc-Kiểm, trí huyện Thanh-ba (Phú-thọ) được đổi lẫn cho nhau.

M. Ng-thượng-Thông, thông phán hạng nhất tại kiểm việc phát lương cho các người chức-sự ta và các phu trạm cùng lại đồ thuộc tỉnh Kiến-an.

Một giải thưởng vàn. — Các học-làng văn muốn biết thể-lệ thế nào, xin coi mục ở trang thứ ba. Bản-quán đăng riêng ra một mục là để tiện các nhà đọc báo có thể cắt mà gửi cho các bạn làng văn được.

Vì quá lo việc công-ích chăng ? — Độ rày không đâu là không nghe nói mấy ông văn sĩ và mấy nhà tư-bản trong một hội kia vì quá lo việc công ích mà cứ phải đến vỡ hoài, hết phàn bè phán đảng, lại đến thành công-đồ với quả đảm. Nay vào sở cảm, mai đến pháp-đình, đến nỗi công chúng không biết thế nào mà xét đoán. Trong một nhà mà thấy tinh những ông chả là ông chó, đến nỗi thợ thuyền cũng ngơi hoạn chi, không không biết ai là chủ nữa. Lại còn lắm chuyện rắc rối khác nữa, như là chuyện tiêu tiền kết, hãy sổ sách của hội, vân vân, không biết đâu mà nói cho xiết được. Nghe đâu việc nầy lại có mấy ả trên xóm Bình-khang cùng một chú kép cũng can thiệp đến nữa.

Cũng vì cuộc tranh đành ấy mà ở phố hàng Bồ ta vừa rồi được chứng kiến một cuộc đấu võ rất kịch-liệt, văn-sĩ với tư-bản chạy tán loạn như thể chạy giặc vậy. Người ta nói rằng nhà tư-bản bị anh em trói ở phố hàng Bồ hôm đó, tác bị trói trong mình vẫn còn đeo nguyên cả cái bài ngà nữa !

Thôi,hãy xin tạm nghỉ ở đây, đợi khi tôa án xét xử thế nào, hãy giờ sẽ xin nói tiếp để các ngài rõ.

Có lẽ cũng vì cái « Chiết tình hữu ái chị bàn càng em » mà sinh ra cái kết cục bây giờ chăng ?

T. N.

Lại sang Tàu. — Ông Vũ-Tác là đốc-học trường Pháp-Hoa ở Quảng-châu-loan, nhân dịp nghỉ hè, về thăm nhà tại Hanoi thì ngày hôm qua đã từ giã Hanoi lại sang Quảng-châu-loan.

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*).

Tin nước lên xuống

Trên sông Hồng-hà

	16 Août hồi 6 giờ	17 Août hồi 6 giờ
Lao-kay . .	80.61	80.21
Yên-bay . .	29 55	29.10
Viétri . . .	14.15	13.86
Hanoi . . .	9 94	9.70
Vạn-yên . .	9.95	9 05
Hòa-bình . .	7.10	6 66
Tuyên-quang.	4.84	4.50
Phố Đoan . .	20.80	19.96
Phú Yên-bình	1.40	1.70

Trên sông Thái-bình

	16 Août hồi 6 giờ	17 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên .	19.47	20.05
Lẫm	3.90	3.80
Pai Lạng-thương	3.22	3.15
Đáp-cầu . .	3.54	3.48
Phả-lại . . .	3.01	2 88

Số 1

Sóng hồ Ba-bể

Soạn-giả : PHẠM-BỘI-CHÂU

CHƯƠNG THỨ NHẤT

Non xanh nước biếc, khói phủ mây tuôn, cây cối am thùm, đồng gò cao thấp, đó là phong-cảnh hồ Ba-bể ở châu Bạch-thông. Chiều hôm đàn cá lượn lờ, con le lặn lội, trời quanh hồ rộng, một tấm gương trong phẳng lặng cùng màu xinh vẻ đẹp, mà những tiếng sóng vỗ bập-bềnh trên mặt nước, tưởng chừng như cũng theo dịp với tiếng chuông chùa xa mà ứng họa, dẫn dẫn thu lại cảnh hoàng-hôn. Cảnh-trí trời sinh, thực đủ vui lòng đẹp mắt. Thế nhưng chẳng qua cũng chỉ riêng những bọn kiếm cải quăng chài được hưởng, mà những kẻ tao-nhân dật sĩ, có lòng mến cảnh, để thường chưa bước chân đến nơi thắng-tích ấy bao giờ.

Một ngày kia, chiều trời quang-quẻ bóng ác đã tà, bến đám lau sậy giáp hồ, có mấy chiếc thuyền chài đến cắm. Một chiếc thuyền phía ngoài cùng, trong có một người con trai đứng, mắt đăm-đăm trông lên một dặng liu tranh lấp tấp, tức là chỗ trọ chân khi mua lúc tối của bọn thuyền chài. Người ấy dầu bịt màng-gai, mình vận quần áo ngắn, đương đứng bỗng vươn vai ngồi xuống, ngảnh mặt ra hồ, tay phải cầm dầm bơi đập vào mạn thuyền làm dịp, mà hát rằng :

« Sóng nước mênh mông,
« Khói mây mịt mùng.
« Tấm son còn nặng với non sông,
« Cơ trời dâu-bể luống để cho lòng
ta đăng cay.
« Nào ai hiểi cho nông nỗi sau này.
« Giang hồ lẻ bóng tháng ngày chiếc
thân,
« Cũng liều mặc thây cho con tạo
xoay vần,
« Lưới-chài lần khuất luống-những
lữa lần về đâu.
« Đoái trông ra xanh ngắt một màu.
« Chim về áo lặn mỗi sầu rối tung.
« Sóng nước mênh mông. Khói mây
mịt mùng.

Hát đến đấy, bốc nước rửa mặt, xong lại đổi điệu mà hát rằng :

« Lúc ban chiều, phong cảnh đẹp bao nhiêu,
« Chân trời lẳng vẳng vài hàng nhạn,
« Mặt nước mênh mông mấy cánh
bèo.
« Mấy cảnh bèo, lúc ban chiều,

Hát chưa dứt lời, chợt nghe có tiếng gọi :

Anh lười có cá không ? hát làm chi nữa thêm sầu.

Người đương hát nghe gọi, vội bỏ dầm bơi trông ra, thì là một người con gái, bơi một chiếc thuyền con lại, tay cầm một bó hoa sen, bóng tà-dương chiếu thẳng vào bó hoa, ánh lại mặt người con gái, trông rõ một đóa hoa hiết nói, tóc xanh lông lánh, da trắng đầy đà, thật là một người đẹp. Người tuổi trẻ liền đáp lại mà rằng :

Thưa có, nhờ trời hôm nay cũng khá. Người con gái nói :

Phải hôm nay lặng gió, tôi chắc được nhiều. Nói xong đưa mắt nhìn người con gái, thấy một mũi khôi-ngô, trông nét mặt hơi có ý bẽn lẽn ngẫn ngại một chút, rồi lại nói luôn :

Anh chắc không phải người ở đây, nghe câu hát đủ hiểu. Ôi ! chiếc thân lưu lạc, trăm mối rối tung, trần ai ai biết, anh hùng mà chi. Người con gái cười nhạt mà rằng :

Có thật có mất tính đó), thì chẳng Lẽ thay, tung-tích tôi không có thể giải bày cho ai biết được. Thực tôi cũng như đi trong đường tối, chưa biết đến đâu là cùng, ngẫn ngang trăm mối bên lòng, mây trời tan hợp sóng sông rồi rào. Người con gái cố ý lẳng, nói ra lật đỏ hồng, liền nói chữa mà rằng :

Tôi nói thế không phải là chê anh đâu, mà sao tôi lại khéo dại đến thế, ăn nói thực chẳng ra làm sao, mà kia, trời đã gần tối mất rồi, cá đâu đưa tôi mua, kẻo trễ. Người con gái vội vàng đứng dậy gọi :

Có khách mua, đem cá ra bán. Trong một gian nhà cỏ, có một ông già, nghe tiếng gọi liền bơi thuyền ra, trong thuyền có một cái dỏ. Trông người đa dề đen đủi, đầu tóc bạc phơ, trước hàm thì bộ râu quai-nón, cũng đều trắng toát, ông già vừa bơi thuyền vừa nói :

Ấy có đã ra chơi, trong dỏ này có cá, có xem rồi định giá. Nói xong thì thuyền đã đến chỗ hai người trước. Người con gái nói :

Ấy tôi tưởng ai, chẳng hóa ra bác, bác Lão-chài ơi, hôm nay bác không đem cá vào, nhà bảo em ra đây, vừa mua cá vừa mua cho thêm củi ít hoa. Nói xong liền cầm dỏ cá ngâm nghía mà rằng :

Em cứ lấy đây, tiền mai vào nhà trả. Lão-chài gật đầu, lấy dây sâu cá, trao lại người con gái, rồi bơi thuyền trở về, miệng lẩm nhẩm nói :

Hôm nay rõ may quá, vừa lắm cá vừa đắt hàng, nhờ lỗ phà hộ. Bẩy giờ giới đã lối xâm, người con gái cũng người trẻ tuổi cũng đều bơi thuyền đi về, tiếng chèo nhộn nhịp trong hồ. Mái chèo đã xa, mặt hồ vẳng ngắt, bóng sao soi xuống mặt nước, dưới thì bơi nước bốc lên, ló mờ như khói. Ria bờ thì bóng lan che tối, như mực đen sì, chỉ có một chỗ mặt nước sáng quắc, thì là bóng đèn ở trong một chiếc nhà kia làm ra.

Trong nhà ấy, có một ông cụ và một người trẻ tuổi đương ngồi cùng với vài người đàn bà con trẻ ăn cơm. Lúc đó im không có tiếng gì. Cơm nước xong, người trẻ tuổi hỏi :

Thưa cụ, sao lấy cá mà không định giá thế. Một người đàn bà đáp :

Anh không biết, ở đây người trên mua không phải mất-cả, thế không phải là ăn hiếp đâu, giá vẫn phải giá. Còn các nhà thường thì phải mua vừa bán, ba cọc ba đồng, không giá nội thế cả đâu, Lão-chài nói :

Cô ấy từ-tế đáo để đấy, người ta bảo người biết chữ thì có lòng rộng rãi, mà thật thế, trong làng này con trai con gái học cũng đông, thế mà để thường chỉ có cô ta hơn cả, thơ ca, từ phú, đặt bút nên lời. Người đàn bà nói :

Thế ra cô Tố-hương, tôi cứ tưởng cô Kim-nguyệt. Lão-chài nói :

Phải, không nói cô Kim-nguyệt, cô Kim-nguyệt là tay rán sành ra mỡ, ai dám bàn giá nọi, à này, anh ơi, anh đỏ tờ giấy đỏ cuộn lại kia, trong đó có bài thơ của cô Tố-hương cho tôi giản tết, tôi không biết chữ, anh thử đọc xem ra thế nào ? Người trẻ tuổi vâng, rồi giũ sạch bụi ở cuộn giấy, giở ra mà đọc lên rằng :

« Kia cái xuân đi đã lại rồi.
« Hang chúng ngỡ học có riêng ai,
« Thoi[illegible]lần đổi Thu, Đông, Hạ,
« Luật ngọc in cùng non, nước, trời,
« Thấp thoáng hỡi sân mưa về ngắn,
« Bao la đồng rộng cỏ pha mới,
« Xuân này xem đã hơn xuân trước,
« Mà cái xuân xanh lại mấy mươi. »

Đọc xong gật đầu lắm nhắm nói :

Ông lão này nói không sai, không trách nghe lời bắt mà bỏ ở ta. Ai bảo đất sỏi chẳng có chạch vàng. Lão-chài nói :

Thế nào, anh cứ nói thật, anh cũng là người lỏi lạc, chẳng may thế này, cũng khác nào rồng thiêng gặp khúc, nhưng trời không đóng cửa ai đâu, ai nấm tay thân ngày đến tối mà sợ, anh đem thơ trước mà bọn một bài, khi nào thong thả, tôi sẽ đưa cho cô ấy xem. Người trẻ tuổi hỏi bài giấy, Lão-chài rất tử giấy cái bát ở mái tranh đưa cho người trẻ tuổi mà rằng :

Còn mực ở trong trong đấy, anh lấy nước vào đưa mà mài. Mà này rồi, tôi mua giấy bút, để anh đợ cho các em nó học, may ra không được cái văn-tự chăng...

(*Còn nữa*).

Ai nỏ giấy quốc-trái bắt cứ năm nào, hay giấy trái-phiếu riêng của các hội Công-thương mà nay muốn bán thì xin đem lại hiệu Đức-long, ở số 90, phố Mã-mây, Hanoi, chậm-chước theo thời-giá mua bán phải chăng.

Qui-khách ai có thứ hàng gì mà không có chỗ bán, xin mời đến chậm-chước hay là viết thư đến, bản-hiệu xin kết sức cỏ-vũ mua bán giùm cho bằng được như ý các ngài.

ĐỨC-LONG-HIỆU
cẩn-bạch.
2058

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quán mà đã chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã không chữa nhất nhì cả, nay hỡi những người phải đau khi quán đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; này hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã báo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tôn. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả mấy đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nên có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm sửa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nên các người không muốn giống Nam Việt hao mòn đi, nên các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì nhớ bệnh đi mới được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bảo-chế MONTES số 54 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, lại nông một thìa xúp, uống một lọ, thì tỷ lệ khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. 12f.00

Độ từ 1$90 đến 2$00 (tùy theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. 4f.45
Độ 0$70 đến 0$80
Sáu lọ. 24f.50
Độ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ 11f.50
Độ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc thau-bổ bổ huyết
Một lọ 11f.40
Độ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt-dịch: như bệnh grippe, bệnh cảm, về mùa này thường hay hai người hết là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu để cứu vớ số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng hồ nếu một viên rồi nếu nóng nước rõ nóng, đắp chân chỉ ra mà hồi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chúng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đừng thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Tin buồn. — Bản-quán được tin rằng quan nguyên Công-sứ Bắc-ninh là M. Victor Emile *Conrandy* mới tạ thế bên qui-quốc ngày 27 Juin 1922 tại Gramille (Manche). Ngài hưởng thọ được 56 tuổi.

Được tin buồn này, người An-nam ta tử quan cho đến dân, ai là người quen biết ngài mà chẳng ngậm ngùi thương tiếc, hơn 40 năm, ngài cai-trị các hạt xứ Bắc-kỳ, ngài yêu mến người An-nam, tiếng ấy ai cũng biết.

Bản-quán có lời kính viếng ngài và chia buồn cùng qui-quyến.

Bản quán được tin buồn rằng cụ Vũ-Giản tạ thế ngày 17 Août ở phố hàng Than, số nhà 64. Năm nay cụ hưởng thọ 70 tuổi. Đến ngày 19 Août này, hồi 6 giờ sáng, sẽ rước linh-cữu an táng tại làng Đại-từ (Cầu-tiên), thuộc huyện Thanh-trì Hà-đông.

Cụ là thân mẫu bà Ngọc-thành buôn bán tại Hà nội, ông Vũ-Tòng Điền Việt thiết-lộ phán sự và ông Vũ-Nhữ Y-viện học-sinh.

Nhân dịp đau đớn này, bản-quán xin có lời kính viếng cụ, chia buồn với bà Ngọc-thành, ông Vũ-Tòng, ông Vũ-Nhữ cùng qui-quyến.

Cáo phó

Thưa quân,

Chúng tôi rất là đau-đớn buồn-rầu có lời kính cáo để các ngài biết rằng Thân-mẫu chúng tôi:

Bà VŨ-GIÊN

Bút phẩm cẩn-nhân

đã tạ thế ngày 17 tháng tám tây tức là ngày 25 tháng sáu ta, ở phố hàng Than, Số nhà 64, hưởng thọ được 70 tuổi. Chúng tôi định đến 7 tôm thì bảy 19 Août 1922, 6 giờ sáng tức là ngày 27 tháng sáu ta, rước linh-cữu an táng tại làng Đại-từ (Cầu-tiên) thuộc huyện Thanh-trì, tỉnh Hà-đông.

Có ai-tử: Vũ-Tòng, Điền-Việt thiết bộ phán-sự
Vũ-Nhữ, Y-viện học-sinh
Nữ — Vũ-thị-Nhu dite Ngọc-Thành
Hôn — Hoàng-thị-Xuân
Vũ-thị-Hiếu
Tế — Đào-trọng-Hậu, Trợ-tá Lục-sam
Đệ Vũ-Khiết, Hàn-lâm-viện Điển-bộ
Vũ-Giũng, Nguyễn Hận-bổ
Vũ-Mão, Ấm-sinh
Bảo-đệ: Tô-Nha, Cổ-nhân
Tô-Tập, Ấm-sinh
Tô-Nhưng, Lục-sự Hà-nam
Tô-Nghệ, Trợ-tá Thụy-anh
Tô-Cần, Ký-lục
Vũ-Long, Lục-lộ học-sinh
Vũ-Chữ
Vũ-Qui
Nội ngoại tôn Đào-trọng-Xuân, Y-viện học-sinh
Phạm-huy-Kỷ
Phạm-huy-Tuất
Cùng gia-quyến đồng kính cáo.

Trụ tặng. — M. Nguyễn-đình-Khê, lý-trưởng Đào-ngạn (Bắc-giang), vì có can-đảm đánh cướp, chẳng may bị chết ngày 15 Juillet 1922, nay mông truy tặng tùng cửu phẩm bá-hộ (9,2)

Nên có Ái-hữu hội. — Đang khi ở nơi bên tivi, chung quanh rừng núi xanh om, sớm hôm khi mưa nguồn, lúc gió tập, sương bay mịt trời, cảnh vật đã u sầu đã về, mà tiếng kêu của con chim lạc đàn lại càng thêm cho khách thà hương lòng quê lại lắng.

Cảnh đã vắng, bạn lại suông, nên những lúc thư công rảnh việc, lại chỉ lấy báo, lấy sách làm vui.

Mới đây đọc báo *Trung-Bắc* ngày 31 Juillet 1922, ông Thiên-lý-Nhãn có viết bài nói về hội ái-hữu sở Vô-tuyến bên tây, hay ở nước nào, vì sở Vô-tuyến bên ta xưa nay chưa có hội ái-hữu. Sau đọc suốt một lượt mới rõ là ông muốn cổ-động lập hội ái-hữu sở Vô-tuyến bên ta, mà khiến cho kỳ giả trong lòng đừng không có cái cảm giác về tình ái-hữu với anh em trong tòa Vô-tuyến mà không có đôi lời.

Sở Vô-tuyến thành lập đã lâu, nhà Vô-tuyến khắp Đông-pháp đâu cũng có, người tộng sự trong ngạch ngày càng đông, hội ái-hữu cũng đòi ba phen nói đến, rồi nay lần mai lữa, khi chờ quan, lúc lại bận việc, rút cục hội vẫn chưa thành, coi vậy chẳng cũng ái ngại lắm ư? Huống ngày nay, ngọn gió đoàn thể đã thổi, tiếng chuông thân-ái đã vang lừng trong nước có lẽ nào riêng một sở Vô-tuyến ta cứ khoanh tay ngồi yên mà bảng quan không nghĩ gì đến hay sao?

Ta cũng rõ, khi các anh em tản-mạn mọi nơi, làm công việc gì không biết, gặp cảnh vui buồn không hay, lại thêm lúc đi thì đi, về thì về, cái tình-hình như thế mà chẳng mau gây lấy mối đồng-tâm rằng buộc tình-bằng với nhau ư?

Hội ái-hữu bấy lâu chưa thành, tại nhiều cớ, nhưng việc gì cũng vậy, hễ đã có lòng thành thực thì không khi nào khó cả, và ta cũng không dám trách chi ai, song phải biết rằng hội mà thành được trông vào các bậc lão luyện, trí tuệ ở trong ngạch đã lâu, chứ có đâu hội chưa thành, mà đã thấy nào hội-trưởng, nào thủ-quỹ, nào.....

Mấy nhời nói đây, thật vì tấm nhiệt tâm muốn cùng anh em nói guơnđoàn thể qui hồ, chứ không có ý gì khác cả.

Chúng tôi ở phương xa chỉ trông ở các ngài lão-trưởng tri-thức ở gần chúng tôi-chức xong để các hội ái-hữu khác thấy sở Vô-tuyến từ nay có hội ái-hữu không đem lòng nghĩ vậy.

Xuân Quang (Dalat)

MẤT CON CHÓ!

Mỏ con chó tây biết săn, vằn và vàng, cao ước 70 phân lấy to bề lực lưỡng, đêm hôm 11 Août 1922 hồi 9 giờ tối, trẻ con đem đi chơi tự phố Hàng ga cửa-đông ra đến cầu Trem, bỗng nó đứt xích chạy đi.

Vậy ông bà nào thấy nó đâu mà nắm giữ em sẽ xin hậu tạ, hay bổ được mà muốn lấy chuộc thì cũng xin chuộc giá rất cao.

Hỏi tại bản-quán.
2311

Tiên trợ-cấp. — Cấp 10 p. cho Ngô-văn-Kỷ, cai khố xanh, quán làng Tích trâu, phủ Yên-khánh (Ninh-bình).

Bị xe điện nghiền đứt — Ngày 15 Août vừa rồi, hồi 9 giờ sáng, có một người đi qua đường xe-điện Hà-đông cách ga Cầu-mới độ 50 thước thì bị xe-điện nghiền đứt hai ống chân và một cánh tay trái, mình mẩy cũng bị xây-xát nhiều nơi.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cuộc hát giúp các nhà bị hỏa-tai ở Haipol. — Cuộc hát do các nhà từ-thiện mở lại rạp hát Tây Haiphong để giúp các nhà bị hỏa-tai ở xóm Chợ-đuổi Hanoi, tối thứ bảy 12 Août được là 318 đồng. Tiền bán bao và chương trình được 18 p 39. Cộng là 336 p 39. Trừ các khoản chi-phí hết 136 p 39, còn lại là chẵn 200 p.

Tàu « Craonne » đi Sơn-dầu. — Chiếc tàu *Craonne* đáng lẽ chạy Saigon thì chiều thứ tư vừa rồi, Chánh phủ lại cho chạy sang Sơn-dầu (Swatow) để cứu cấp những người bị tai hại vì trận bão và cây nước đổ vừa rồi. Các cường-quốc đều cho tàu đến cứu ấy để cứu giúp những nhà bị nạn. Những người Âu-tây ở đó, nghe đâu phải lên ở cả trên các đồi. Các phố-xá bị đổ nhiều lắm, biết bao nhiêu người không có nơi trú chân. Các tàu thuyền đậu lại cửa ấy bữa đó, cũng nhiều cái không có tin tức gì hết.

Con nhà nào? — Người ta thấy một cái xác con trai chừng 10 tuổi vớt ở gần nhà pha, sở Cảnh-sát đã cho đưa vào nhà xác.

Ba cái rạn ô tô. — Đêm 12 Août 9 hồng mười giờ một chiếc xe ô-tô đỏ một người Tây cầm máy đi tới phố Bordeaux thì đụng phải một cái xe tay, trong có một người quản ngồi. Người cai ly bị thương phải đem vào buộc thuốc rất nhà đỏ đóng ở Thiên-tân (Tiên-tsio) về cũng với ba quan võ và hai viên đội, Toán lính này nguyên vẫn đóng tại Trung-hoa, nay hết hạn, có toán khác sang thay thì được về nhà.

(Xem tiếng thứ ba).

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thường thọ độ nội đồng Bảo-chế hội-thẩm.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh; chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bình giang-mai
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG SIA-LONG, 22
KHÁM BỆNH: GIỜ 3 đồng một lần
2018.

HOÁN-VĂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ truyền thần
73, Phố hàng Bông, Hanoi

MỚI VỀ XONG MẤY THỨ THANH TAM-QUỐC RẤT ĐẸP

Mới có các thứ giá-gương mặt đá và giá gương về sơn vào kinh lồi mới.

Bản hiệu cả về được nhiều thứ tranh thấy mạc có thuốc theo lối mới, trông rất đẹp có rất nhã, ông bà nào hoặc hiện nào ở các tỉnh xa muốn mua hiệu, xin viết thư về, bản-hiệu sẽ tính giá bán buôn.

Nay kính
Hoán-Văn hiệu
73, Phố hàng Bông, Ha. n.
3006

MỚI CÓ SANG

Kỳ tàu Pháp mới rồi bản-hiệu mới nhận được các thứ kính về-sinh; xin bán hết giá như sau này để các qui-khách gần xa khi dùng cho tiện:

Kính viễn sách mắt tốt mắt trộn, vành đồi mồi, gọng plaqué or, 12 carats garantie, cả cước . . . . . 5$80

Kính đen để mát là cây mắt trộn, vành đồi mồi, gọng plaqué or, 12 carats garantie, cả cước 4.80

Kính gia và cận thị, gọng bạc, vàng, vành đồi mồi, cả cước 4.60

Bán tại hiệu
LY-SENG-BAO
42, Phố hàng Bạc, Hanoi.
2023

HUONG-KY, Hàng Trống Nhà Thờ, Hanoi

Giây nói số 286



Máy 13/18 và 18/24, ống kính Anastigmat Berthiot, Hermagis, v. v...

Các đồ dùng làm ảnh

Máy: « ONTOSCOPE » « GAUMONT » - « KODAK » « MURER » - « MENTOR » v.v...

Kính, giấy, thuốc, hiệu: LUMIÈRE, AS DE TRÈFLE, CRUMIÈRE, GUILLEMINOT, PAGET, SELTONA, BIOT, CRISTALLOS, NOXA, v. v...

3315

Linh ta ở Tàu về. — Chuyến tàu *Hanoi* ở Hương-cảng tới Haiphong ngày thứ hai vừa rồi có đưa 317 người linh tập khố đỏ đóng ở Thiên-tân (Tiên-tsio) về cùng với ba quan võ và hai viên đội, Toán linh này nguyên vẫn đóng tại Trung-hoa, nay hết hạn, có toán khác sang thay thì được về nhà.

(Xem tiếng thứ ba).

XIN XEM CHO KỸ

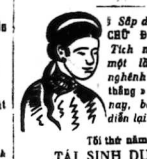
Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các-đoạch của bản-hiệu. đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhiều mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ:

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

最 SĂN-NHIÊN 榮



Sắp diễn tích « BỒI CHỮ ĐỒNG - TẦM » Tích này đã diễn một lần để hoan nghênh ông Toàn-thắng » từ bốn năm nay, bây giờ mới diễn lại.

Tối thứ năm:
TÀI SINH DUYÊN

Đáng khen nhất nàng Tô-ánh-Tuyết khi nhập phòng đám Lưu khuê-Bích để giả thú cho Mạnh-lệ-Quân.

Tối thứ sáu
NHỊ PHU (HAI CHỒNG)

Tích này trải hẳn với câu « Liệt-nữ bất canh nhị phu » nàng Loan-Xuân đăng một thời lấy hai chồng, mà cách cư xử đều được ổn thỏa cả. Tài nhất chỗ nàng để tang chồng chết mà lại giữ trọn nghĩa với chồng sống.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 16 đến thứ ba 22 Août 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm về chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Rất hay! Rất lạ!

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU
REINE LUMIÈRE
Tuần thứ mười
Nghỉ

QUANG-MINH HOÀNG HẬU
Bài thứ mười một

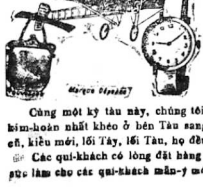
CHÀNG CHARLOT LÀM THỢ
CHỚP-ÁNH KHÔI-HÀI

Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi
號八十路門街滿行內河京東

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng hiệu chúng tôi mới có một bọn hàng rất tốt như: ngọc-thạch, hổ-phách, mặt huê cùng nhẫn, đồ bạc, đồng hồ treo, đồng hồ quả-quít, v. v. ở Hong-kong sang.



Các qui-khách có lòng chiếu cố, xin mau đi-ngọc tới bản-hiệu, kẻo mất một dịp đặc biệt, mà đi mua cho ít nhiều mặc lòng, nhất luật đồi đãi, tính giá thật rẻ.

Chúng một kỳ tàu nay, chúng tôi lại mới thỉnh thêm được vài tay thợ kim-hoàn nhất khéo ở bên Tàu sang nữa, từ đồ bạc cho chí đồ vàng, kiểu cũ, kiểu mới, lối Tây, lối Tàu, họ đều làm được cả.

Các qui-khách có lòng đái hàng cho bản-hiệu, thì chúng tôi lại xin hết sức làm cho các qui-khách mãn-ý mới nghe.
2030

Giải thưởng văn về bài ca soạn cho con trẻ ở Âu-trí-viên

Đề mục. — *Một bài ca « thượng-lục hạ-bát » để dùng làm bài hát cho lũ trẻ trong khi chơi đùa ở Âu trí-viên (幼稚園), nghĩa là lại những nơi mà nay mai hội Khai-trí tiến-đức sẽ lập ở các thôn xã để trông-nom con trẻ từ bảy tuổi trở xuống, đỡ cho các nhà có con vì bận công việc, không thể tự trông-nom được.*

Giải thưởng. — *Bài quán-quán được tặng hai cái khăn thêu của Ngô-thị-Quyên nữ-sĩ và một cái biển khắc bốn chữ sơn son thiếp vàng, đáng giá một chục bạc, cũng là tiền của nhà nữ-sĩ ấy, còn bốn chữ khắc trong biển thì của hội-đồng điểm-duyệt nghĩ tặng.*

Giải nhì của Chợ-thiện-đường: một bức thêu bằng vec đại-hồng, trong có bốn chữ của Hội-đồng điểm-duyệt.

Giải ba của hiệu ảnh Thụy-ký: một bức ảnh phóng-đại.

Giải tư của M. Hoàng-xuân-Lan là chủ xưởng đúc cồng: một cái lư đồng cũng có chạm mấy chữ

Kỳ hạn. — *Đến ngày 31 Decembre thì hết hạn thu quyển.*

Quyển thi. — *Muốn cho tiện việc rọc phách các bài thi, xin nhất luật dùng giấy tây trắng, để nguyên cả khổ rộng, mà viết một mặt, trang trên để tên và chỗ ở, trang dưới viết bài thi, dưới bài xin đừng ký tên. Những bài dự thi, xin bỏ riêng vào một cái phong-bì giấn kín, ngoài phong-bì nhớ để cho hai chữ « VĂN THI » thực rõ, để khi nhà báo tiếp được, sẽ cất riêng ra một nơi, đợi khi hết hạn mới bóc. Ngài nào dự thi, xin cứ gởi đến bản quán, 61-63, phố hàng Bông, Hanoi.*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rofilms của Cornell

VIỆT-TRÌ

Hội Công-thương đồng-nghiệp ở Việt-trì. — Đến ngày 20 Août 1922, hồi 3 giờ, các ông tổng sự ở các sở Công-thương sẽ họp tại nhà khách-sạn Hôtel de Commerce, thiết lập chi nhánh hội Công-thương đồng-nghiệp ở Việt-trì. Nhân dịp ấy hội sẽ mở tiệc *Champagne* và mời quan Công-sứ Herbinet tỉnh Phú-thọ đến chủ tọa và các thân hào trong hạt đến chứng kiến.

Chi nhánh ở Việt-trì lập xong thì sẽ là chi thứ chín của hội Công-thương đồng-nghiệp. Vậy chúc cho hội được thịnh đạt như ý sở cầu của các ông sáng lập.

QUẢNG-CHÂU-LOAN

Chương-trình Học-chính. — Quan Chánh Barthélémy đáp tàu *Hanoi* tới Fort-Bayard ngày 7 Août hồi 6 giờ chiều, ngài sang để quan-sát về chương-trình Học-chính đã bàn ngày 13 Juin và đăng ở số báo ngày 22 Juin. Sáng mồng 9 hồi 8 giờ, họp hội đồng. Các hội-viên tề-tựu đủ mặt, duy có ông Vũ-Túc về nghỉ phép vắng xa. Khi yên vị, quan hội-trưởng Vayrac đọc các công việc đã thi hành lần họp thứ nhất là 13 Juin và lần thứ hai là 27 Juin, quan giám-đốc Barthélémy nói rằng các công việc đều được chu toàn duy chỉ có ban Thành-chung-học (cours complémentaire) thì không thi hành được vì học trò không đủ và sự chi-tiêu rất nặng, chưa có thể thi hành ngay được, vậy học-trò Khách và Ta, hễ đỗ bằng sơ-học, muốn về trường học Hanoi, thì nhà-nước sẽ cấp tiền phí tổn cho. Hồi 11 giờ hội-đồng giải tán.

Tối hôm mồng 10 hồi 8 giờ, quan thủ hiến de la Brosse thết đại tiệc quan giám đốc Học-chính và tất cả các hội-viên. Quan thủ-hiến có nói rằng ngài đã lập ở Quảng-châu này một hội-đồng Tư-vấn nghị-viên. Ngày 13 quan giám-đốc lại đáp tàu *Hanoi* trở về.

Thuyên chuyển. — Ông phán Nguyễn-Đức đổi về Hanoi, kỳ tàu hôm 13 Août, ông đã đăng trình. Các bạn-hữu ai cũng lấy làm tiếc lắm.

Ông Hoàng-đức Vân, thư ký hạng năm ở tòa Sứ Huế sắp sang làm việc địa hạt này. Chưa biết ông đáp kỳ tàu nào

Bão rớt. — Chiều hôm 29 cho đến hết đêm 30 Juillet gió to lắm và mưa lác đác, ai cũng lo bão quá. Tàu thuyền đều đi ẩn, nhà cửa đều dự bị sửa sang. Khi ngớt gió và mưa hàng phố có một ít cây đổ, không thiệt hại gì, chỉ con đường Taiping, ki-lô-mét 30 trở đi sụt nhiều quãng lắm.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payement en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền dồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Thương giới tân văn

Ngày 17 Août 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước	6 t. 90
Nhà Ngân-hàng	6 . 90

Tàu tới tàu đi

Tàu *Angkor* ở Marseille đã chạy ngày 28 Juillet.

Tàu *André Lebon* vì mắc cơn bão, cho nên đến 14 Août mới tới Hải-phòng.

Tàu *Da'ny* ở Djibouti đã chạy Colombo ngày 6 Août.

Tàu *Lieutenant de la Tour* ở Trung-hoa sang, chừng 26 Août thì tới Haiphong.

Đấu giá

Ngày 19 Août, tại sở Lục-lộ Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà để xe ô-tô tại phủ Toàn-quyền.

Việc làm ước	2.900 p.55
Ký quĩ tạm	50 , 00

Ngày 21 Août hồi 16 giờ, tại sở Lục-lộ Hanoi đấu giá làm một cái nhà cho sở Kiểm-lâm ở Trũ thuộc tỉnh Bắc-giang.

Việc làm ước	10.296 p.57
Ký quĩ tạm	170 , 00

Ngày 21 Août hồi 16 giờ 15 tại sở Lục lộ Hanoi sẽ đấu giá làm hai cái nhà chứa những người phải giam tạm tại Haiphong, một cái cho đàn ông và một cái cho đàn bà.

Việc làm ước	24.937 p.48
Ký quĩ tạm	400 , 00

Ngày 21 Août 1922 hồi 16 giờ 30 tại sở Lục-lộ Hanoi sẽ đấu giá làm một cái dinh cho quan Trưởng binh ại Hà-giang.

Việc làm đáng	40.564 p.32
Ký quĩ tạm	700 p.00

BÁN BUÔN, BÁN LẺ

Các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ, hàng tây, hàng tàu và hàng Saigon v. v.

MỚI SANG :

Vải imperméable may áo đi mưa, nhiều mầu đẹp và tốt lắm, nên viết giấy đến mua mau kẻo hết.

Cửa hàng sẵn có thợ may tây và ta rất khéo.

Kính cáo

NAM-THỊNH

Soieries et Tailleur
6, Rue des Cantonnais
HANOI



2015

Kính trình các quý-khách biết cho bản-hiệu chuyên môn đóng đồ gỗ để bán đủ tất cả các kiểu mẫu rất thanh-nhã, rất kỹ, rất bền, kiểu mẫu Tây, kiểu Tàu, kiểu Annam và kiểu Nhật; đủ bày buồng ăn, buồng ngủ, buồng tiếp khách, buồng giấy, ghế ngựa khung tranh sơn đen, sập chân quỳ, sập hộp và thọ đường. Trong xưởng của bản-hiệu có nhiều thợ mộc, thợ chạm rất khéo, xin mời các quý khách chiếu cố lại mua cho bản-hiệu xin tính giá trung-bình, các quý khách muốn đóng bằng thứ gỗ gì thì bản-hiệu xin đóng đúng một thứ gỗ theo như ý các quý-khách, không dám làm sai. Xin nói để các quý-khách biết bản hiệu vẫn có in catalogue de meubles để biếu các quý-khách xem, bây giờ vừa hết bản hiệu đang chế thêm kiểu mẫu mới nữa để in thêm, hễ khi nào xong, bản-hiệu lại xin đăng vào báo để các quý-khách biết



LƯU-BÁ-VI dit VĨNH-XƯƠNG
36, Rue Fellonneau, Hanoi

2081

潘 德 成

PHAN-ĐỨC-THÀNH

GRANDS ARRIVAGES SOIERIES
CHINOISE, FRANÇAISE, TONKINOISE, DIVERSE ÉTOFFES ET THÉ DE CHINE

Bản hiệu bán đủ các thứ hàng Tàu, hàng Tây, hàng ngoài Bắc, các thứ vải và chè Tàu Đâu-xuân thự. hiệu, may quần áo Annam và quần áo Tây, đủ các lối

Bản hiệu có bán vàng diệp Vĩnh-thịnh-long chính-hiệu

GROS & DÉTAIL

HANOI — 2, Rue des Cantonnais, 2 — HANOI

Kính trình các quí khách biết cho rằng bản hiệu chúng tôi bán nhiều các thức tơ lụa gấm vóc tạm khai sau này :

Hàng Bảo đại-triều đủ các phẩm, Gấm bông vàng bạc, Gấm thất thể, Gấm một chầu, Gấm dùng may ghế đệm, kim ngân đoạn thâm huyền, satin hoa trơn, nhiều các thứ mùi, cachemire, alpaga, thượng hải tàu, sa vân minh, sa tây hoa và trơn, Long sa trơn, cẩm châu hoa, kim tiền tây, dạ nhung, the tuyến lĩnh trừu hàng Saigon, các thứ lĩnh Bưởi, the sa lượt hàng Bắc kỳ, dạ fantaisie may áo pardessus, dạ đen, serge may quần áo tây, và các thứ tây tàu không thiếu thứ gì, lại có cả các thứ đồ làm lễ nhà thờ ở bên Đại pháp mới sang mà bán giá nhất định không phải mặc cả, xin mời các quí khách chiếu cố lên mua giúp cho, còn như các quí khách ở xa mà muốn lấy mẫu (échantillons) và hỏi giá hoặc mua hàng thì bản hiệu sẽ gửi ngay và xin khai giá minh bạch. Hàng hóa mà gửi đi xa cũng tính giá như là các quí khách đến tại hiệu vậy. Hiện chúng tôi lại có cả thợ may quần áo Tây, và quần áo Annam rất khéo và bản hiệu đã thi lấy những người thợ thật là có trí khôn và rất khéo.

Các quí khách nào muốn may quần áo xin gửi cho một nửa tiền trước còn thì bản hiệu sẽ gửi Contre Remboursement.

HIỆU BÀO-CHẾ và LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiến
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai

Theo luật mới — Muốn dùng thuốc này phải xin đơn quan Đốc-tờ người Pháp thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 60 một lọ

Thuốc bổ sức, làm ăn-ngủ, mỗi mệt không muốn làm việc gì; dùng thuốc này hay lắm.

Mấy thứ bản-hiệu hay bán :
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, *trị bệnh Giang-mai*

Thuốc ho-gió SIROP PECTORAL *đặc-cổ, sổ-mũi*
Thuốc LAO *chỉ người lớn dùng được thôi*

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống — 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thụt — 0 $ 90 một chai

Khỏi các chứng lậu; chẳng kỉ mới hay cũ; uống thuốc cachets antiseptiques và thụt thuốc blennorroïde của bản hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được vô số người khỏi bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 60 một lọ

Trị những bệnh đàn bà như: Kinh nguyệt không đều, hay là khi hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, gia con uống thuốc này đổi mặt sấu lẫy lại màu tốt trong mình đã hao kém

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy ảnh, thuốc *Citrate* và thuốc *Bromure*
Bán cuốn và bán bao kín

Bán cất và bán lẻ

« THUỐC DÊRÊ »
0 $ 90 một chai 1/4 littre

Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ dùng thuốc 914 rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc! Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải uống thuốc này thì mới chắc khỏi hẳn được! Thuốc này rất hay, rất quí; vì chẳng hại gì đến sự sinh đẻ, lại bổ sức cho người có bệnh.
Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn 1 littre, giá có 3 $ 00 mà thôi.

RƯỢU

QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI NHÀ

GUIONEAUD FRÈRES

ở Hanoi-Haiphong, và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2081

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư.
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên 5 $ 00

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

CÁO-BẠCH

*Chúng tôi kính trình các quí-khách biết rằng chúng tôi thuận **bán chịu Phốt-phát (Phosphates)** đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc-chắn để gửi chúng tôi làm tin, như là: đồ bản của nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thải (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.*

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thải mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy má ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở trúng số thì cái số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.

2033

CHỮ MỚI ĐẾN !!!

Bản-quán vừa nhận được ở bên Tây, nhiều thứ chữ rất đẹp, in đủ các lối.
Bản-quán lại có cả máy đá để in các thứ tranh vẽ thực đẹp, in đủ các mùi.
Bản-quán lại có cả máy chụp ảnh để in nữa.
Bản-quán lại có cả các thứ máy đúc clichés chì nữa.

Công việc làm rất nhanh, giá tính lại rất rẻ.

Kính cáo,
VĨNH-THÀNH ẤN-QUÁN

N° 160

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Hoàng-phủ-kính cũng nổi giận. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* lại nói :

— *Lưu-yến-ngọc* lo chi không có chỗ nương-tựa. Khi trước nàng đã ở chùa thì ngày nay lại đi ở chùa chứ sao !

Doãn phu-nhân nghe nói, lại càng tức giận mà rằng :

— Đứa nghịch tử kia, mày không vâng mệnh quân thân ! Nhà ta như thế này mà không có con dâu, ta nghĩ lấy làm hổ-thẹn. Thôi thì chúng ta dọn về quê nhà, mặc mày ở đây mà tâu xin hoãn-hôn.

Nói xong, ngảnh lại bảo các tỳ-bộc rằng :

— Chúng bay nên mau mau thu-xếp đồ hành-trang để cho ta trở về quê nhà.

Các tỳ-bộc đều bưng miệng cười thầm, cho *Hoàng-phủ thiếu-hoa* là người không biết cái thú lấy vợ, mà khiến cha mẹ đến nỗi phải tức-giận. Bấy giờ vợ chồng *Hoàng-phủ-kính* hầm hầm tức-giận, lui vào nhà trong. *Hoàng-phủ-thiếu hoa* một mình lủi-thủi, lại trở về *Loan-phượng-cung*, đứng trước bức tranh *Mạnh-lệ-quân*, vái mà khấn rằng :

— Tôi vì tiểu-thư thủ tiết mà để đến nỗi hai thân tức-giận, chẳng hay tiểu-thư có thấu cái nỗi khổ-tâm này cho tôi hay không ?

Hoàng-phủ thiếu-hoa lại nghĩ thầm: ta đành đắc tội với cha mẹ, chứ quyết không nên phụ cái lòng trinh tiết của *Mạnh-lệ-quân*. Âu là ta cứ thảo một tờ biểu xin hoãn-hôn, sáng mai vào mặt tấu triều-đình, tự-khắc thánh-thượng sẽ phê chuẩn, bấy giờ hai thân ta dẫu tức giận cũng không thể làm thế nào.

Chủ-ý đã định, đến hồi quá canh một, mới đóng cửa phòng lại ngồi ở bên cạnh cây đèn, viết tờ biểu xin hoãn-hôn. Viết xong tờ biểu, rồi mới đi ngủ.

Hoàng-phủ-kính bảo *Doãn* phu-nhân rằng :

— Đứa nghịch-tử ấy nó định thế nào thì thường hay làm được như vậy. Bây giờ ta sỉ-mắng nó, nó dẫu không dám cãi lại, nhưng giả-sử sáng mai nó mặt tấu triều-đình xin hoãn-hôn thánh-thượng thấy là một việc có nghĩa, chắc phê-chuẩn cho. Khi thánh-thượng phê-chuẩn rồi, bấy giờ chúng ta dẫu sỉ-mắng nó, cũng là vô-ích vậy.

Doãn phu-nhân nói :

— Câu nói ấy rất có lý, ta nên đề-phòng, chớ để cho nó được dâng biểu.

Hoàng phủ-kính nói :

— Tôi đã có một cách đề-phòng được.

Nói xong, truyền gọi hai đứa nữ-tỳ đến mà bảo rằng :

— Mày ra dặn thủ-môn-quan (1) : sáng mai hễ lúc nào Trung-hiếu-vương ra đi thì làm thế nào cũng phải truyền vân-bản (2) nếu trái lệnh ấy, ta sẽ trọng phạt.

Nữ-tỳ vâng lệnh ra truyền bảo thủ-môn-quan. *Hoàng phủ-kính* lại gọi hai đứa nữ-tỳ mà dặn rằng :

— Hai con đêm nay chớ ngủ, nên ra ngồi chực sẵn ở bên cửa, hễ nghe thấy tiếng vân-bản vang động thì hai con cũng bắt-tất phải vào báo với ta, cứ chạy đến mà nói là vâng mệnh vợ chồng ta đòi Trung-hiếu-vương vào. Nếu Trung-hiếu-vương không vào thì hai con sẽ báo ngay cho ta biết.

Hồi quá canh 4, *Hoàng-phủ thiếu-hoa* trở dậy, đội mũ mặc áo, sai gia tướng sắp kiệu tiến triều, lại sai dặn thủ-môn-quan, cấm không được truyền vân-bản. Thủ-môn-quan nghĩ thầm : Vũ-hiến-vương bắt phải truyền vân-bản, mà Trung hiếu-vương cấm không được truyền vân-bản, [illegible] ta khó nghĩ quá, không biết [illegible] thế nào !

Thủ môn-quan luống cuống lo sợ, chạy vào cầu cứu với người lão-bộc là *Lã-trung*. *Lã-trung* nói :

— Nhà ngươi cứ việc truyền vân-bản, Trung-hiếu-vương có quở trách, ta sẽ nhận cho.

Lại nói chuyện *Hoàng-phủ thiếu-hoa* ăn lót dạ xong, bỏ tờ biểu vào trong tay áo, rồi đi ra ngoài cửa. Khi sắp lên kiệu, bỗng nghe tiếng vân-bản vang động, *Hoàng-phủ thiếu-hoa* nổi giận, sai đòi đứa nào dám truyền vân-bản đó. Một mặt gọi gia-tướng lấy côn để đánh.

Bấy giờ có hai đứa nữ-tỳ chạy đến trước mặt *Hoàng-phủ thiếu hoa* mà bẩm rằng :

— Lão-gia sai chúng con mời ngài vào trong phòng.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Ừ ! rồi ta sẽ vào.

Bỗng thấy người lão-bộc là *Lã-trung* sụp lạy mà rằng :

— Dạ dám bẩm đại nhân, lão nô này truyền vân-bản đó, chẳng hay đại-nhân đòi có việc chi ?

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Nhà-ngươi không phải là thủ môn-quan mà dám trái lệnh ta đến truyền vân-bản, sao nhà-ngươi vô-lễ như thế !

Lã-trung nói :

— Số là đêm qua thủ-môn-quan có mời lão nô này uống rượu, vui chén quá say, nằm ngủ tại đấy. Lão-nô này vẫn tưởng là đại-nhân ra vào, cần phải truyền vân-bản để làm hiệu lệnh, không ngờ đại-nhân lại có lệnh cấm. Nay lão-nô trót dại, thật tội đáng chết, xin đại-nhân tha-thứ cho.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nổi giận mà mắng rằng :

— Nhà-ngươi cố ý trái lệnh ta, nay ta hãy tha cho 40 roi đòn đó, nếu lần sau còn dám vô-lễ như thế, ta sẽ nghiêm phạt.

Lã-trung lạy tạ lui ra. Nữ-tỳ cầm đèn lồng đưa *Hoàng-phủ thiếu-hoa* vào phòng *Hoàng-phủ-kính*. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* biết là cha mẹ nổi giận, sẽ đẩy cửa rón-rén bước vào. Bấy giờ đèn hãy còn sáng, *Hoàng-phủ-thiếu-hoa* chắp tay đứng ở bên giường, không dám động-đậy, bỗng nghe *Hoàng-phủ-kính* thở dài một tiếng.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nghĩ thầm : ta làm một vị vương-tước, mà nay trái ý hai thân, thật là cái tội bất-hiếu. Nghĩ vậy, liền chẳng còn hồn-vía nào nữa, cứ đứng im chăm-chăm. *Hoàng-phủ-kính* khoác áo trở dậy, trừng mắt nhìn *Hoàng-phủ thiếu-hoa*, rồi hầm-hầm nổi giận mà đi ra.

Doãn phu-nhân nằm trong màn, thấy *Hoàng phủ thiếu-hoa* run sợ như vậy, có ý không nỡ, mới mặc áo trở dậy, ngồi ở bên giường mà khuyên bảo rằng :

— Việc này vì có chị con tâu xin thánh-thượng mới cho hoàn-hôn, nay con lại muốn hoãn trong 3 năm nữa thì tài nào ta chẳng phải tức giận. Thôi thì bây giờ con nên nghe lời cha mẹ mà làm lễ hoàn-hôn, cho trọn đạo hiếu.

Hoàng-phủ thiếu-hoa xin vâng mệnh. Bấy giờ nữ tỳ dâng nước sâm-thang, *Doãn* phu-nhân cầm đưa cho *Hoàng-phủ thiếu-hoa* mà bảo rằng :

— Hôm nay con dậy sớm quá, nên uống một chén sâm-thang này để dưỡng tinh-thần.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Thân-mẫu tuổi già sức yếu, cần phải bồ-dưỡng. Nếu con muốn uống thì sẽ lại bảo pha.

(Còn nữa)

(1) Thủ-môn-quan nghĩa là quan giữ cửa.
(2) Truyền vân-bản nghĩa là nổi hiệu mà đánh cái vân-bản vang rầm lên.

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN